**Bài 1:**

Viết chương trình in ra màn hình dòng chữ “Viet Nam ra doi nam 1945.”

Xem hình dưới để biết quy cách trình bày màn hình.

Graphical user interface, text

Description automatically generated

**Bài 2:**

Viết chương trình nhập vào số thực N, in ra màn hình giá trị căn bậc 2 của N.

Hãy xem ví dụ dưới đây để biết quy tắc in thông tin ra màn hình.

Graphical user interface, text, application

Description automatically generated

**Bài 3:**

Viết chương trình thực hiện các bước sau:

- Nhập số nguyên A: in ra màn hình dòng mời "A=", sau đó nhập A vào từ bàn phím.

- Nhập số nguyên B: in ra màn hình dòng mời "B=", sau đó nhập B vào từ bàn phím.

- In ra màn hình tổng, hiệu, tích, thương và số dư của A cho B, mỗi giá trị trên một dòng:

* Dòng 1: In "A+B=", sau đó in tổng A+B
* Dòng 2: In "A-B=", sau đó in hiệu A-B
* Dòng 3: In "AxB=", sau đó in tích A\*B
* Dòng 4: In "A:B=", sau đó in thương A/B
* Dòng 5: In "A%B=", sau đó in số dư A%B

Xem ví dụ dưới đây để hiểu về cách vào/ra dữ liệu.

Text

Description automatically generated

**Bài 4:**

Cho 𝑓(𝑥) = 𝑎0 + 𝑎1𝑥 + 𝑎2𝑥2 + 𝑎3𝑥3 + 𝑎4𝑥4. Viết chương trình nhập vào x, a0, a1, a2, a3 và a4 là các số thực, sau đó tính và in ra giá trị của f(x) tương ứng.

Yêu cầu thực hiện theo các bước sau:

1. Thông báo mời nhập "X = " và nhập giá trị của x

2. Thông báo mời nhập "A0 = " và nhập giá trị của a0

3. Thông báo mời nhập "A1 = " và nhập giá trị của a1

4. Thông báo mời nhập "A2 = " và nhập giá trị của a2

5. Thông báo mời nhập "A3 = " và nhập giá trị của a3

6. Thông báo mời nhập "A4 = " và nhập giá trị của a4

7. Tính giá trị của f(x): in ra màn hình "f(x) = " và in giá trị của f(x) vừa tính được

Xem ví dụ dưới đây để hiểu về cách vào/ra dữ liệu.

Text

Description automatically generated

**Bài 5:**

Nhập điểm kiểm tra miệng, kiểm tra một tiết và kiểm tra học kỳ môn Toán của học sinh rồi tính điểm trung bình môn học theo công thức sau:

Điểm TB = (Miệng + Một Tiết x 2 + Học Kỳ x 3) / 6

Yêu cầu thực hiện theo các bước sau:

1. Mời nhập “Diem Mieng = “ và nhập giá trị của điểm kiểm tra miệng.

2. Mời nhập “Diem Mot Tiet = “ và nhập giá trị của điểm kiểm tra một tiết.

3. Mời nhập “Diem Hoc Ky = “ và nhập giá trị của điểm kiếm tra học kỳ.

4. In ra màn hình “Diem TB = “ và điểm trung bình theo công thức.

Xem ảnh chụp màn hình dưới đây để biết quy cách trình bày màn hình:

Graphical user interface, text

Description automatically generated

**Bài 6:**

Nhập số nguyên dương N và in ra màn hình các số từ 2N đến 3N.

Yêu cầu thực hiện theo các bước sau:

1. Thông báo mời nhập "N = " và nhập giá trị của N.

2. In thông báo "Day so: " và sau đó lần lượt in ra màn hình các số từ 2N đến 3N, hai số cách nhau đúng 1 dấu cách (space).

Xem ví dụ dưới đây để hiểu về cách vào/ra dữ liệu.

Graphical user interface, text

Description automatically generated

**Bài 7:**

Nhập số nguyên dương N, tính và in ra màn hình giá trị của biểu thức A như sau:

𝐴 = 1 × 2 × 3 + 2 × 3 × 4 + ⋯ + (𝑁 − 1) × 𝑁 × (𝑁 + 1)

Yêu cầu thực hiện theo các bước sau:

1. Thông báo mời nhập “N =” và nhập giá trị của N.

2. Tính và in ra màn hình số A tương ứng.

Xem ví dụ dưới đây để hiểu về cách vào/ra dữ liệu.

Graphical user interface, text

Description automatically generated

**Bài 8:**

Nhập số nguyên dương N và in ra màn hình các số chia hết cho 3 trong khoảng từ N đến 2N, các số này cần được in trên một dòng, ngăn cách nhau bởi dấu cách (space), không nên in thừa dấu cách ở cuối dòng.

Xem các ví dụ dưới đây để hiểu về cách vào/ra dữ liệu.

Ví dụ 1:

Text

Description automatically generated

Ví dụ 2:

Graphical user interface, text

Description automatically generated

**Bài 9:**

Nhập nó nguyên N và tính giá trị hàm F dưới đây:

**Diagram, schematic

Description automatically generated**

Yêu cầu thực hiện theo các bước sau:

1. Thông báo mời nhập "N = " và nhập giá trị của N.

2. Tính và in ra màn hình "F(n) = " và in ra giá trị f(n) tương ứng.

Xem ví dụ dưới đây để hiểu về cách vào/ra dữ liệu.

Graphical user interface, text

Description automatically generated

**Bài 10:**

Viết chương trình tìm số nguyên dương m lớn nhất sao cho 1 + 2 + … + m < N.

Yêu cầu thực hiện theo các bước sau:

1. Thông báo mời nhập "N = " và nhập giá trị của N.

2. Tìm giá trị của m và in ra giá trị ra màn hình.

Xem các ví dụ dưới đây để hiểu về cách vào/ra dữ liệu.

**Ví dụ 1:**

Text

Description automatically generated

**Ví dụ 2:**

Graphical user interface, text

Description automatically generated

**Bài 11:**

Viết chương trình nhập 3 số nguyên a, b, c. Tính y và in ra màn hình biết:

**Text

Description automatically generated with low confidence**

Xem ví dụ dưới đây để biết quy cách nhập/xuất dữ liệu của chương trình.

Text

Description automatically generated

**Bài 12:**

Viết chương trình nhập vào một số nguyên x. Tính và in ra màn hình giá trị biểu thức sau:

Diagram, schematic

Description automatically generated

Trường hợp giá trị biểu thức không xác định, in ra thông báo: “Bieu thuc khong xac dinh”.

Xem ví dụ dưới đây để biết quy cách nhập/xuất dữ liệu của chương trình.

Text

Description automatically generated

Text

Description automatically generated

**Bài 13:**

Nhập 3 số thực a, b và c. Tìm và in ra số X là số nằm giữa trong 3 số (tức là số không phải lớn nhất và cũng không phải nhỏ nhất trong 3 số).

Ví dụ:

- A = 1, B = 3, C = 2 thì X = 2.

- A = 5, B = 4, C = 4 thì X = 4.

Yêu cầu thực hiện theo các bước sau:

1. Thông báo mời nhập “A = ” và nhập giá trị của A.

2. Thông báo mời nhập “B = ” và nhập giá trị của B.

3. Thông báo mời nhập “C = ” và nhập giá trị của C.

4. Tính và in ra màn hình “X = ” và in ra giá trị số X tìm được.

Xem ví dụ dưới đây để hiểu về cách vào/ra dữ liệu.

Text

Description automatically generated

**Bài 14:**

Nhập vào năm thứ n, hãy in ra màn hình xem đó có phải năm nhuận hay không?

*Theo wikipedia: Năm nhuận là những năm chia hết cho 4 ngoại trừ những năm tròn trăm, riêng những năm chia hết cho 400 thì vẫn là năm nhuận.*

Xem các ví dụ dưới đây để hiểu về cách vào/ra dữ liệu.

Graphical user interface, text

Description automatically generated

Graphical user interface, text

Description automatically generated

**Bài 15:**

Bảng giá quy định của nhà nước về thu tiền điện như sau:

Bậc 1: cho kWh từ 0-50 1,484VNĐ

Bậc 2: cho kWh từ 51-100 1,533 VNĐ

Bậc 3: cho kWh từ 101-200 1,786 VNĐ

Bậc 4: cho kWh từ 201-300 2,242 VNĐ

Bậc 5: cho kWh từ 301-400 2,503 VNĐ

Bậc 6: cho kWh từ 401 trở lên 2,587 VNĐ

Viết chương trình nhận số N nguyên là số kWh sử dụng trong tháng và tính số tiền phải đóng.

Yêu cầu thực hiện theo các bước sau:

1. Thông báo mời nhập "N = " và nhập giá trị của N.

2. Tính và in ra màn hình "So tien phai nop: " và in ra giá trị tương ứng tìm được.

Xem ví dụ dưới đây để hiểu về cách vào/ra dữ liệu.

Graphical user interface, text

Description automatically generated with medium confidence

**Bài 16:**

**Bài 17:**

**Bài 18:**

**Bài 19:**

**Bài 20:**

**Bài 21:**

**Bài 22:**

**Bài 23:**

**Bài 24:**

**Bài 25:**

**Bài 26:**

**Bài 27:**

**Bài 28:**

**Bài 29:**

**Bài 30:**

**Bài :**

**Bài :**

**Bài :**

**Bài :**

**Bài :**

**v**

**Bài :**

**Bài :**

**Bài :**

**Bài :**

**Bài :**

**Bài :**

**Bài :**

**Bài :**

**Bài :**

**Bài :**

**Bài :**

**Bài :**

**Bài :**

**Bài :**

**Bài :**

**Bài :**

**Bài :**